

THCS Quang Trung

1. Ma trận đề kiểm tra giữa học kì II lớp 9

MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm
			TNKQ									Tự luận						
			Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”			Trả lời ngắn									
			Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	
1	Giáo dục kĩ năng sống	Thích ứng với thay đổi	2 câu		2 câu	2 câu			2 câu			1 câu			7 câu		3 câu	50%
2	Giáo dục kinh tế	Tiêu dùng thông minh		2 câu			2 câu			2 câu				1 câu		6 câu		50%
Tổng số câu			2	2	2	2	2		2	2		1		1	7	6	3	16
Tổng số điểm			3.0			2.0			2.0			3.0			4.0	3.0	3.0	10
Tỉ lệ %			30			20			20			30			40	30	30	100

2. Bảng đặc tả đề kiểm tra giữa học kì II lớp 9

TT	Chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Yêu cầu cần đạt	Số câu hỏi ở mức độ đánh giá											
				TNKQ									Tự luận		
				Nhiều lựa chọn			“Đúng – Sai”			Trả lời ngắn					
				Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng	Biết	Hiểu	Vận dụng
1	Giáo dục kĩ năng sống	Thích ứng với thay đổi	Nhận biết: Nêu được một số thay đổi có khả năng xảy ra trong cuộc sống của bản thân và gia đình. Thông hiểu: - Giải thích được ý nghĩa của việc thích ứng trước những thay đổi trong cuộc sống. - Mô tả được các biện pháp để thích ứng với những	2		2	2			2			1		

			thay đổi trong cuộc sống. Vận dụng: Thích ứng được với một số thay đổi (nếu có) trong cuộc sống của bản thân.												
2	Giáo dục kinh tế	Tiêu dùng thông minh	Nhận biết: - Nêu được thế nào là tiêu dùng thông minh. - Nêu được các lợi ích của tiêu dùng thông minh. Thông hiểu: Mô tả được các cách tiêu dùng thông minh (nắm bắt thông tin về sản phẩm, sử dụng sản phẩm an toàn, nhận biết những hình thức quảng cáo khác		2			2			2				1

			nhau, xác định phương thức thanh toán,...). Vận dụng: - Đánh giá được các hành vi tiêu dùng thông minh và kém thông minh. - Biết cách khích lệ, giúp đỡ người thân, bạn bè trở thành người tiêu dùng thông minh. Vận dụng cao: Thực hiện được hành vi tiêu dùng thông minh trong một số tình huống cụ thể.												
		Tổng số câu		2	2	2	2	2		2	2		1		1
		Tổng số điểm		3.0			2.0			2.0			3.0		
		Tỉ lệ %		30			20			20			30		

TRƯỜNG THCS NGUYỄN HUỆ

KIỂM TRA GIỮA KÌ II

Môn: Giáo dục công dân lớp 9

Thời gian làm bài: 45 phút

Họ và tên :.....; Lớp.....

Phần I - Trắc nghiệm khách quan (7 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,5 điểm)

Câu 1: Nếu gia đình em chuyển đến một nơi ở mới, điều gì có thể xảy ra?

- A. Em cần làm quen với môi trường và hàng xóm mới.
- B. Công việc của tất cả mọi người trong gia đình sẽ không thay đổi.
- C. Em vẫn học chung trường cũ.
- D. Không cần thay đổi bất kỳ thói quen nào.

Câu 2: Nếu em thay đổi một sở thích hoặc thói quen cá nhân, điều gì có thể xảy ra?

- A. Em sẽ có thêm những trải nghiệm mới.
- B. Mọi thứ trong cuộc sống của em vẫn giữ nguyên.
- C. Gia đình em sẽ thay đổi công việc để phù hợp với em.
- D. Em sẽ không thể kết bạn với những người bạn mới.

Câu 3: Khi chuyển đến một ngôi trường mới, em nên làm gì để thích nghi tốt hơn?

- A. Chủ động làm quen với thầy cô và bạn bè mới.
- B. Không nói chuyện với ai và chờ người khác đến bắt chuyện.
- C. So sánh mọi thứ với trường cũ và cảm thấy khó chịu.
- D. Không tham gia vào bất kỳ hoạt động nào của trường mới.

Câu 4: Khi lịch sinh hoạt hàng ngày của em thay đổi (do học tập hoặc công việc), cách nào giúp em thích nghi tốt hơn?

- A. Cố gắng giữ nguyên mọi thứ như cũ dù không phù hợp.
- B. Xây dựng thói quen mới phù hợp với lịch trình mới.
- C. Không quan tâm và để mọi thứ diễn ra tự nhiên.
- D. Từ chối mọi thay đổi và không chấp nhận lịch trình mới.

Câu 5: Khi em bắt đầu học một kỹ năng mới, điều nào dưới đây **sai** nhất?

- A. Em có thể cần thời gian để làm quen và luyện tập.
- B. Em sẽ không bao giờ gặp bất kỳ khó khăn nào.
- C. Việc học kỹ năng mới có thể giúp em phát triển bản thân.
- D. Em có thể cần sự hỗ trợ từ người có kinh nghiệm.

Câu 6: Khi bước vào một cấp học mới, điều nào dưới đây **sai** nhất?

- A. Em có thể gặp gỡ thầy cô và bạn bè mới.
- B. Khối lượng bài tập và nội dung học tập có thể thay đổi.
- C. Em sẽ không cần thay đổi cách học tập của mình.
- D. Thời gian học và hoạt động ngoại khóa có thể thay đổi.

Câu 7: Em quyết định tham gia một câu lạc bộ thể thao nhưng sau vài tuần thấy rất khó khăn và mệt mỏi. Em sẽ làm gì?

- A. Tiếp tục luyện tập và nhờ huấn luyện viên hoặc bạn bè hướng dẫn để cải thiện.
- B. Nghỉ giữa chừng vì cảm thấy mình không phù hợp.
- C. Không tham gia đầy đủ nhưng vẫn giữ tên trong câu lạc bộ.
- D. Cố gắng hoàn thành nhưng không thực sự nỗ lực để tiến bộ.

Câu 8: Em có một người bạn mới chuyển đến từ một tỉnh khác và chưa quen với môi trường xung quanh. Em sẽ làm gì?

- A. Chủ động giúp bạn ấy làm quen với lớp học và bạn bè mới.
- B. Để bạn ấy tự tìm hiểu mà không quan tâm.
- C. Chỉ nói chuyện khi cần thiết, còn lại không để ý đến bạn ấy.
- D. Trêu chọc vì bạn ấy còn lạ lẫm với môi trường mới.

Câu 9: Tiêu dùng thông minh là gì?

- A. Mua sắm theo sở thích mà không quan tâm đến giá cả
- B. Lựa chọn sản phẩm có thương hiệu nổi tiếng nhất
- C. Mua sắm có kế hoạch, tìm hiểu thông tin về sản phẩm và tối ưu hóa chi tiêu
- D. Mua sản phẩm giá rẻ nhất mà không quan tâm đến chất lượng

Câu 10: Khi chọn phương thức thanh toán trực tuyến, điều nào sau đây là quan trọng nhất?

- A. Chỉ sử dụng các phương thức thanh toán có bảo mật cao
- B. Luôn lưu thông tin thẻ ngân hàng trên các trang web mua sắm để tiện lợi hơn
- C. Không cần kiểm tra độ tin cậy của website khi thanh toán
- D. Cung cấp mã OTP cho bất kỳ ai yêu cầu để xác nhận thanh toán nhanh hơn

Câu 11: Câu nào sau đây **không** phải là cách tiêu dùng thông minh?

- A. So sánh giá cả và chất lượng trước khi mua hàng.
- B. Mua hàng theo cảm xúc mà không cần tìm hiểu thông tin.
- C. Kiểm tra thông tin sản phẩm trước khi mua.
- D. Chọn phương thức thanh toán an toàn khi mua sắm trực tuyến.

Câu 12: Đây là điều **sai** khi sử dụng sản phẩm một cách an toàn?

- A. Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.
- B. Sử dụng sản phẩm đúng mục đích và theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- C. Không quan tâm đến hạn sử dụng của sản phẩm.
- D. Kiểm tra thành phần sản phẩm để tránh dị ứng hoặc tác dụng phụ.

Câu 13: Minh muốn mua một chiếc điện thoại mới. Trước khi quyết định mua, Minh nên làm gì để đảm bảo tiêu dùng thông minh?

- A. Mua ngay chiếc điện thoại đầu tiên mà Minh thấy đẹp.
- B. Xem đánh giá của người dùng, so sánh giá cả, tính năng từ nhiều nguồn uy tín trước khi mua.
- C. Chỉ chọn điện thoại đắt tiền nhất vì cho rằng giá cao luôn đi đôi với chất lượng.
- D. Mua theo lời quảng cáo mà không kiểm tra thông tin sản phẩm.

Câu 14: Khi mua hàng trực tuyến, Nam nhận được một tin nhắn yêu cầu nhập thông tin thẻ ngân hàng để “xác nhận đơn hàng”. Nam nên làm gì?

- A. Nhập ngay thông tin để đơn hàng được xác nhận nhanh.
- B. Kiểm tra lại với trang web chính thức hoặc liên hệ với cửa hàng trước khi nhập bất kỳ thông tin nào.
- C. Cung cấp cả mã OTP để đảm bảo giao dịch thành công.
- D. Nhờ người lạ nhập giúp nếu không biết cách làm.

II. Tự luận (3 điểm)

Câu 1: (1 điểm)

- a. Nêu được thế nào là tiêu dùng thông minh.
- b. Để thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống ta phải làm gì?

Câu 2: (2 điểm) Đọc tình huống sau và trả lời câu hỏi:

Một cửa hàng đang có chương trình giảm giá mạnh cho các sản phẩm điện tử, kèm theo chính sách “Mua ngay kéo lỗ” và “Chỉ áp dụng trong hôm nay”. An lập tức mua một chiếc tai nghe không dây mà không tìm hiểu thông tin. Sau khi sử dụng, An nhận ra tai nghe có chất lượng kém, không có bảo hành và giá thực tế ở cửa hàng khác rẻ hơn.

- a. Hành vi của An có phải là tiêu dùng thông minh không? Vì sao?
- b. Nếu là An, em sẽ làm gì trước khi quyết định mua sản phẩm để tiêu dùng thông minh hơn?

BÀI LÀM:

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần I- Trắc nghiệm khách quan (3 điểm)

1. Các câu trắc nghiệm nhiều lựa chọn (2 điểm – mỗi lựa chọn đúng cho 0,25 điểm)

Câu 1	Câu 2	Câu 3	Câu 4	Câu 5	Câu 6	Câu 7
A	A	A	B	B	C	A
Câu 8	Câu 9	Câu 10	Câu 11	Câu 12	Câu 13	Câu 14
A	C	A	B	C	B	B

Phần II- Tự luận (7 điểm)

Câu hỏi	Yêu cầu	Điểm
Câu 1	Nêu được khái niệm tiêu dùng thông minh - Tiêu dùng thông minh là mua sắm có kế hoạch, tiết kiệm, biết lựa chọn sản phẩm có chất lượng và phù hợp với đặc điểm của cá nhân. Nêu được lợi ích của tiêu dùng thông minh Lợi ích của tiêu dùng thông minh: giúp người tiêu dùng mua được sản phẩm có chất lượng; tiết kiệm được tiền bạc và thời gian; đáp ứng được nhu cầu; thực hiện được kế hoạch chi tiêu của bản thân.	0.5 điểm 0.5 điểm
Câu 2	a. Hành vi của An không phải là tiêu dùng thông minh vì: - An bị ảnh hưởng bởi chiêu trò khuyến mãi “Mua ngay kéo lỗ” mà không tìm hiểu kỹ về sản phẩm. - An không kiểm tra thông tin quan trọng như chất lượng, chế độ bảo hành và giá bán ở các cửa hàng khác. - Sau khi mua, An mới nhận ra sản phẩm không đảm bảo chất lượng và có giá cao hơn so với nơi khác, dẫn đến lãng phí tiền bạc và không hài lòng với sản phẩm. b. Để tiêu dùng thông minh hơn, em sẽ: - Tìm hiểu kỹ về sản phẩm: + Đọc đánh giá từ người dùng khác trên các trang thương mại điện tử hoặc diễn đàn công nghệ. + Kiểm tra thông số kỹ thuật và tính năng để đảm bảo sản phẩm phù hợp với nhu cầu. - So sánh giá cả giữa các cửa hàng: + Tra cứu giá bán của sản phẩm ở nhiều cửa hàng khác nhau để tránh bị mua đắt. + Kiểm tra xem chương trình khuyến mãi có thực sự giúp tiết kiệm hay không. - Kiểm tra chính sách bảo hành: + Chỉ mua sản phẩm có bảo hành chính hãng hoặc từ cửa hàng uy tín. + Tránh mua sản phẩm không có chế độ đổi trả hoặc bảo hành rõ ràng.	1 điểm 0.25 điểm 0.25 điểm 0.25 điểm

	- Không để bị tác động bởi chiến lược marketing: + Không mua hàng chỉ vì lời quảng cáo hấp dẫn hay áp lực “chỉ giảm giá hôm nay”. + Cân nhắc xem sản phẩm có thực sự cần thiết hay không trước khi quyết định mua.	0.25 điểm
--	--	-----------